

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-PT
Ngày: 16 - 9 - 2025
V/v “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Hưng
Bà Vũ Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thuý Dung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2025/TLPT-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Do bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 12/2025/HNGĐ-ST ngày 24/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện M bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 05/2025/QĐ-PT ngày 21/8/2025, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Sùng Thị D, sinh năm 1998; Địa chỉ: bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là xã N, tỉnh Điện Biên).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Thị D, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên.

*** Bị đơn:** Vàng A M, sinh năm: 1995; địa chỉ: bản H, xã M, huyện M tỉnh Điện Biên (nay là xã N, tỉnh Điện Biên) (Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Quản lý phạm nhân C, Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên).

Người kháng cáo: Anh Vàng A M - Là bị đơn trong vụ án.

(Tại phiên tòa phúc thẩm, bà D có mặt; chị D, anh M vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 13/02/2025 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Sùng Thị D trình bày:

Về hôn nhân: chị D và Anh Vàng A M tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và về chung sống với nhau từ tháng 5 năm 2016 nhưng đến ngày 26/4/2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh M là người gia trưởng, ưa bạo lực, có lần chị D bị anh M đánh và chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ; Sau khi được bố mẹ hai bên hòa giải thì chị D đã về đoàn tụ với anh M nhưng anh M vẫn không thay đổi tính nết nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Đến tháng 03/2020 anh M bị bắt vì tội mua bán trái phép chất ma túy bị Tòa án xử phạt tù hình. Nay chị D xét thấy không còn tình cảm với anh M, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống được nữa, nên chị D đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M;

Về con chung: anh chị có hai con chung là cháu Vàng Tú A sinh ngày 11/05/2017, cháu Vàng Linh C sinh ngày 18/5/2020. Vì anh M đang phải chấp hành bản án nên chị D đề nghị giao cả hai con chung cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về quan hệ tài sản: không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết gì.

Tại đơn đề nghị ngày 13/3/2025, anh Vàng A M trình bày:

Anh M đã nhận được thông báo của Tòa án về việc chị D làm đơn ly hôn, anh M tôn trọng và tự giác chấp hành các quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Hiện anh đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Điện Biên. Anh M muốn có thời gian để hòa giải với chị D, nên đề nghị Tòa án kéo dài thời gian ly hôn và hòa giải cho anh chị.

Ngày 11/4/2025, tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, chị D đã được biết nội dung ý kiến của anh M, tuy nhiên chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án không tiếp tục hòa giải. Ngày 20/6/202, chị xin gửi đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án giải quyết các yêu cầu khởi kiện theo đơn chị D đã trình bày.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn, ông Lý A C đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Sùng Thị D, giải quyết cho chị D được ly hôn với anh Vàng A M do chị D không còn tình cảm. Về việc nuôi con đề nghị Tòa án giao hai con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng do anh M hiện đang bị tạm giam không trực tiếp chăm sóc các cháu được; Việc cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản, các đương sự không yêu cầu nên không có ý kiến gì.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 12/2025/HNGĐ-ST ngày 24/6/2025 của TAND huyện M, tỉnh Điện Biên quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 69, khoản 1, 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, các khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sùng Thị D, cho ly hôn giữa chị Sùng Thị D và anh Vàng A M.

2. Về con chung: Giao hai con chung là cháu Vàng Tú A sinh ngày 11/05/2017, cháu Vàng Linh C sinh ngày 18/5/2020 cho chị Sùng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác.

Không đề cập giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Các quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và Gia đình.

3. Về tài sản và nợ: Không đề cập giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên miễn án phí cho chị D và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, anh M nhận được bản án, xin kháng cáo trong Biên bản giao nhận Bản án, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên đã có Công văn hướng dẫn anh M viết đơn kháng cáo, đến ngày 14/7/2025 và ngày 23/7/2025 Tòa án nhân dân huyện M đã nhận được đơn kháng cáo và nội dung sửa đổi bổ sung đơn kháng cáo của anh Vàng A M là bị đơn trong vụ án. Anh M đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm, giao 02 con chung là Vàng Tú A và Vàng Linh C cho anh trai của anh M là Vàng A T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng với lý do: Chị D còn trẻ, không có thu nhập ổn định nên không có khả năng nuôi dưỡng 02 con, thực tế thì bố mẹ chị D đang nuôi 02 cháu Vàng Tú A và Vàng Linh C. Chị D còn cấm bố mẹ anh M (là ông bà nội của 02 cháu) và anh trai anh M đến thăm và đón 02 cháu về bên nội chơi.

Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, anh M vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo theo đơn đã trình bày.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị D đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên phát biểu tại phiên tòa: Đơn kháng cáo của anh M nộp trong hạn luật định như vậy kháng cáo là hợp lệ. Quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, Thẩm phán chủ tọa và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy

định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Qua xem xét một cách toàn diện nội dung các đương sự trình bày và các chứng cứ trong hồ sơ, thấy rằng:

Theo quy định tại Điều 106 của Luật HNGĐ thì bác ruột có quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng cháu trong trường hợp cháu không còn cha, mẹ, anh, chị, em, ông bà nội, ngoại, hoặc còn nhưng những người này không có điều kiện để thực hiện nghĩa vụ nuôi dưỡng. Căn cứ vào những quy định trên thì khi cha mẹ ly hôn, cha hoặc mẹ sẽ là người được trực tiếp nuôi con, khi cha mẹ không còn hoặc không đủ điều kiện nuôi dưỡng thì Tòa mới xem xét đến việc giao con cho những người thân khác. Anh M hiện đang bị tạm giam chờ thi hành án, không có khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc các con. Chị D còn trẻ, có đầy đủ năng lực pháp luật và hành vi dân sự, có khả năng lao động để nuôi dưỡng 02 con. Mặt khác cháu Tú A có nguyện vọng ở với mẹ, cháu Linh C còn nhỏ cũng cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Do vậy việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định giao 02 con chung cho chị D là có căn cứ, kháng cáo của anh M không có cơ sở để chấp nhận.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên căn cứ khoản 1 Điều 308 của BLTTDS, không chấp nhận kháng cáo của anh Vàng A M; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2025/HNGĐ-ST ngày 24/6/2025 của TAND huyện M; Về án phí đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Sau khi xét xử sơ thẩm, anh M đề nghị kháng cáo, đơn kháng cáo của anh M được nộp trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức đảm bảo theo quy định tại Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự nên việc kháng cáo là hợp lệ.

[1.2] Giai đoạn xét xử phúc thẩm, anh M và chị D đều xin phép được vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 296/BLTTDS Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định xét xử vắng mặt họ.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị đơn Vàng A M:

Theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình (Luật HNGĐ) thì sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi. Xét thấy, anh M hiện đang chấp hành án tại trại tạm giam Công an tỉnh, chị D có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

hai con chung. Tại văn bản trình bày ý kiến, cháu Vàng Tú A có nguyện vọng được ở với mẹ; xét cháu Vàng Linh C là con gái, còn nhỏ cần nhiều sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Để đảm bảo các cháu được chăm sóc, nuôi dưỡng trong điều kiện tốt nhất, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi và giới tính của các cháu thì việc Tòa án cấp sơ thẩm giao 02 con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Theo quy định tại các Điều 103, 104, 106 của Luật Hôn nhân và gia đình thì các thành viên gia đình có quyền, nghĩa vụ quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ, tôn trọng nhau; Ông bà nội, ông bà ngoại có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu, sống mẫu mực và nêu gương tốt cho con cháu; Cô, dì, chú, cậu, bác ruột và cháu ruột có quyền, nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau... do đó chị Sùng Thị D cần tạo điều kiện để ông bà nội, anh chị em của anh M thực hiện việc quan tâm, thăm hỏi, chăm sóc 02 cháu Vàng Tú A và Vàng Linh C nhằm giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam

Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 12/2025/HNGĐ-ST ngày 24/6/2025 của TAND huyện M, tỉnh Điện Biên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: mặc dù nội dung kháng cáo của anh M không được chấp nhận nhưng anh M là phạm nhân và là người dân tộc thiểu số, trước khi bị bắt đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, anh M xin được miễn án phí phúc thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chấp nhận miễn án phí dân sự phúc thẩm trong vụ án ly hôn cho anh M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm c khoản 1 Điều 24, khoản 5 Điều 27, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 17, 19, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Không chấp nhận nội dung kháng cáo của anh Vàng A M; Giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm 12/2025/HNGĐ-ST ngày 24/6/2025 của TAND huyện M nay là Tòa án nhân dân khu vực X, tỉnh Điện Biên.

Tuyên xử: Giao hai con chung là cháu Vàng Tú A, sinh ngày 11/05/2017 và cháu Vàng Linh C, sinh ngày 18/5/2020 cho chị Sùng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác; Không đề cập giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Các quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và Gia đình. Các quyền, nghĩa vụ giữa các thành viên khác của gia đình; Quyền, nghĩa vụ của ông bà nội, ông bà ngoại và cháu; Quyền, nghĩa vụ của cô, dì, chú, cậu, bác ruột và cháu ruột được thực hiện theo quy định tại các Điều 103, 104, 106 của Luật hôn nhân và Gia đình.

2. Về án phí: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho anh Vàng A M.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16/9/2025).

Nơi nhận:

- TAND K VX;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng THADS K VX;
- Các đương sự;
- Lưu: Phòng HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thị Thu Hằng